TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Chảo Phù Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng A Tr; sinh ngày 15 tháng 5 năm 1972 tại tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản N 1, xã N, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011072001xxx, ngày cấp: 20/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Vàng A D (đã chết) và bà Giàng Thị D1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Mùa Thị L và 05 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại Bản án số 83/2018/HS-ST, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/6/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 10/6/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Tr: Ông Ngô Đức Tú, sinh năm 1962 là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 35 phút, ngày 02/6/2025, tổ công tác Công an xã V phối hợp với Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại bản N 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản N 3, xã N, tỉnh Điện Biên) phát hiện 02 người đàn ông đang ngồi trên bãi cỏ cách đường nhựa khoảng 10 mét, phía bên trái đường hướng từ xã V về xã N có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến lại gần. Khi nhìn thấy tổ công tác 01 người đàn ông đã bỏ chạy trốn thoát, còn 01 người đàn ông là Vàng A Tr bị tổ công tác giữ lại. Tổ công tác phát hiện ở dưới đất trước mặt Vàng A Tr có 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nẹp nhựa, bên trong có 185 viên nén màu hồng, trên mặt của mỗi viên có chữ WY. Tổ công tác đã đưa Vàng A Tr cùng vật chứng về trụ sở Công an xã N đồng thời mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Vàng A Tr khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/6/2025, có 01 người đàn ông không quen biết vào nhà Vàng A Tr ở bản N 1, xã N hỏi xin ma túy để sử dụng nhưng Tr không có. Qua nói chuyện, người đàn ông này giới thiệu tên là T nhà ở xã Nà Khoa, huyện P, tỉnh Điện Biên. Tr bảo T đưa tiền cho Tr mua ma túy hộ, T bảo nếu mua được sẽ cho Tr một ít để sử dụng. T đưa cho Tr số tiền là 600.000 đồng nhờ Tr mua ma túy tổng hợp hộ. Sau đó, T lưu số điện thoại 0327.617.772 vào điện thoại của Tr, dặn khi nào mua được ma túy thì Tr sẽ gọi cho T. Đến khoảng 18 giờ ngày 01/6/2025, Tr đi bộ từ nhà đến khu vực biên giới thuộc bản Púng Pá Kha, xã N, huyện P để tìm mua ma túy. Tại đây, Tr đã mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông dân tộc Thái, giới thiệu tên T với giá 600.000 đồng, rồi quay về cất giấu gói ma túy trên bìa rừng cạnh nhà Tr. Đến trưa ngày 02/6/2025, T gọi điện dặn Tr là khi nào T điện thì mang ma túy xuống đường đi xã V để đưa cho T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T điện bảo Tr mang ma túy cho T. Khi đến khu vực bản N 3, xã N thì Tr nhìn thấy T đang đứng ở đường đợi, cả 02 đi vào trong bụi cây, Tr lấy gói ma túy tổng hợp trong túi quần đưa cho T đếm. Khi T đang chuẩn bị đếm, thì bị Tổ công tác phát hiện, T đã bỏ chạy vào trong rừng trốn thoát. Tổ công tác đã bắt giữ được Tr cùng với 185 viên nén màu hồng và chiếc điện thoại di động của Tr.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng còn lại, ngày 03/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: 185 viên nén màu hồng có tổng khối lượng: 20,545 gam (hai mươi phẩy năm trăm bốn mươi lăm) gam, gửi toàn bộ mẫu vật giám định.

Tại Kết luận giám định số 513/KL-KTHS, ngày 08/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- Vật chứng gửi giám định thu giữ của Vàng A Tr có khối lượng 20,545 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine".

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV5 ngày 13/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Tr một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vàng A Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A Tr từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 19,5 gam Methamphetamine sau khi hoàn lại mẫu giám định, 01 túi nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong cũ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh – đen, nhãn hiệu VIVO. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Tr nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng và xử lý vật chứng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Vàng A Tr không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 17 giờ 35 phút, ngày 02/6/2025 tại bản N 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản N 3, xã N, tỉnh Điện Biên), bị cáo Vàng A Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 20,545 (hai mươi phẩy năm trăm bốn mươi lăm) gam

Methamphetamine. Số ma túy này là của một người đàn ông tên T, nhờ bị cáo mua hộ và người đàn ông này hứa hẹn sẽ cho bị cáo một ít ma túy để bị cáo sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 81 - 100), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 42), Kết luận giám định (BL 46) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng A Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: *"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng A Tr có nhân thân xấu, thể hiện như sau: Ngày 21/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại Bản án số 83/2018/HS-ST, ngày 25/11/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Với tính chất và hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2025, bản thân bị cáo

không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy 19,5 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định, 01 túi nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong cũ; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng, xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Quá trình điều tra, bị cáo Vàng A Tr khai, được 01 người đàn ông tên T, nhà ở xã Nà Khoa, đưa cho 600.000 đồng nhờ mua hộ ma túy nhưng không biết mục đích mua ma túy của người đàn ông này là gì. Người đàn ông này đã tự lưu số điện thoại 0327.617.772 vào trong điện thoại của bị cáo, để liên lạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã phối hợp với Công an xã K xác minh tại địa bàn nhưng không có người đàn ông tên T như bị cáo khai báo, do đó đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng này. Đối với số điện thoại 0327.617.772, qua điều tra đã xác định tên chủ thuê bao là Hạng A Ch, sinh năm 1995, trú tại bản N1, xã M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã tiến hành lấy lời khai của ông Ch, ông Ch khẳng định không sử dụng số điện thoại nêu trên, đồng thời đã cho bị cáo nhận dạng, xác định Hạng A Ch không liên quan đến vụ án, nên không đề cập xử lý.

Trong vụ án Vàng A Tr khai đã mua Methamphetamine của 01 người đàn ông dân tộc Thái vào ngày 01/6/2025 tại khu vực bản , xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo chỉ biết người đàn ông này giới thiệu tên T, ngoài ra không biết thông tin, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn

cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo Vàng A Tr đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2025 nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vàng A Tr 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/6/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 19,5 (mười chín phẩy lăm) gam Methamphetamine sau khi hoàn lại mẫu giám định, 01 túi nilon màu xanh trong suốt và 01 vỏ phong bì niêm phòng cũ; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh – đen, nhãn hiệu VIVO, IMEI1: 864415059829437, IMEI2: 864415059829429, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, có nhiều vết nứt vỡ, trầy xước.

(Vật chứng gồm 03 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A Tr.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Vàng A Tr được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 09/12/2025./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**